

Bản án số: **566/2021/HS-PT**

Ngày: 20/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Chủ Phương Ngọc

Ông Nguyễn Đăng Phong

Thư ký phiên toà: Ông Lý Minh Chính - *Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:
Ông Lưu Mạnh Hoan - *Kiểm sát viên.*

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 456/2021/TLPT-HS ngày 09/6/2021 đối với bị cáo TNA do có kháng cáo của bị cáo TNA đối với Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

TNA, sinh năm 1999 tại Hà Nam; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã AN, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nơi ở: số 34 Xóm L, phường ĐM, quận NTL, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: TĐK; Con bà: TTT; Danh chỉ bản số 405 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 14 tháng 10 năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2020; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:***

TĐT, sinh năm 1997 tại Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn PT, xã VT, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ở: Số 44 NVT, phường TL, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

TĐT làm nghề vận chuyển hàng hóa tự do. Để phục vụ cho công việc, TĐT lập và sử dụng Face book “TĐT Sấm” và Fanpage “Vận chuyển hàng hóa và xe

máy Bắc Nam”, số điện thoại 0822053993. TĐT còn sử dụng các số điện thoại 0866053993, 0879966xxx và Zalo “*TĐT Sấm*”, “*Nguyễn Đạt*” để liên lạc.

Khoảng năm 2016, TĐT quen biết với TNA qua mạng xã hội. Khoảng cuối tháng 09/2020, có một người đàn ông tên là T (*TĐT không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*) dùng số điện thoại 0349.390.832 gọi cho TĐT vào số điện thoại 0822.053.993 nói thường xuyên có hàng mỹ phẩm từ thành phố Hồ Chí Minh chuyển ra Hà Nội cần người chia lẻ gửi đi các tỉnh và nội thành Hà Nội. TĐT nhận lời làm việc cho T với tiền công là 50.000 đồng/1 thùng hàng.

Ngày 26/9/2020, T nói có 06 thùng hàng chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực chân Cầu Thanh Trì (*TĐT không nhớ địa chỉ cụ thể*) và bảo TĐT ra nhận hàng rồi chuyển lên Lạng Sơn cho khách (*TĐT không biết tên, không nhớ số điện thoại của khách*). Sau đó, TĐT trực tiếp đến nhận 06 thùng hàng từ nhân viên Công ty vận chuyển (*TĐT không nhớ tên nhân viên và công ty vận chuyển*) rồi gửi 06 thùng hàng đã nhận qua xe khách TĐT bắt dọc đường lên Lạng Sơn (*TĐT không nhớ tên xe, biển số xe*). Ngày 27/9/2020, T bảo TĐT nhận 03 thùng hàng trên đường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội (*TĐT không nhớ địa chỉ cụ thể*) từ 01 xe tải đến giao (*TĐT không nhớ biển số xe*). Sau khi nhận 03 thùng hàng, TĐT gọi ship hàng đi giao 02 thùng hàng cho khách trên đường Nguyễn Hoàng Tôn, quận Tây Hồ, Hà Nội và 01 thùng hàng cho khách trên đường Thanh Bình, quận Hà Đông, Hà Nội (*TĐT không biết tên, không nhớ địa chỉ chính xác của khách và người ship hàng*). Người ship hàng giao hàng cho khách xong thì thấy hàng bên trong thùng là thuốc lá nhãn hiệu 555 nhãn mác nước ngoài nên gọi điện thoại báo lại cho TĐT biết. TĐT gọi điện thoại cho T nói về việc hàng không phải là mỹ phẩm mà là thuốc lá thì T bảo TĐT tất cả hàng bên trong các thùng đều là thuốc lá nhãn hiệu 555 nhãn mác nước ngoài và sẽ trả công vận chuyển cho TĐT cao hơn. TĐT với T thỏa thuận giá vận chuyển thuốc lá là 150.000 đồng/1 thùng.

Khoảng đầu tháng 10/2020, TĐT thuê TNA vận chuyển thuốc lá khu vực Hà Nội và các tỉnh miền Bắc cho TĐT với giá 100.000 đồng/ thùng. TĐT được hưởng chênh lệch 50.000 đồng/ thùng. TNA đồng ý. Ngày 01/10/2020, TĐT cùng TNA đi thuê nhà trọ tại 34 Xóm L, phường ĐM, quận NTL, Hà Nội để cất giữ các thùng thuốc lá chưa kịp giao đồng thời TNA ăn ở sinh hoạt tại nhà trọ. Sáng ngày 08/10/2020, T gọi điện thoại cho TĐT bảo TĐT đi nhận 30 thùng thuốc lá chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực chân cầu Thanh Trì. TĐT gọi điện báo TNA đi nhận 30 thùng thuốc lá rồi mang về phòng trọ tại số 34 Xóm L. Khoảng 17h00’ cùng ngày, T dùng zalo “*Hiếu Công Tử*” nhắn tin vào zalo “*Nguyễn Đạt*” cho TĐT bảo TĐT giao 21 thùng thuốc lá nhãn hiệu 555 (*gồm các mã: 04 thùng mã A45; 03 thùng mã L95; 01 thùng mã S18; 02 thùng C; 08 thùng J67; 03 thùng J91*) cho khách tại số 01 TCS, phường NT, quận TH, Hà Nội và thu hộ số tiền 162.750.000 đồng. Sau đó, TĐT gửi lại số lượng và thông tin các mã thuốc lá vào zalo “*Tony Nguyễn*” cho TNA. TNA báo lại có 01 thùng hàng bị rách, đóng voi nên còn lại 20 thùng hàng giao cho khách. TĐT báo lại sự việc trên cho T, thống nhất giao 20 thùng hàng và thu của khách 155.000.000 đồng tại số 01 TCS rồi T gửi số điện thoại của khách là 0399.844.xxx cho TĐT. TĐT gửi lại số điện thoại trên cho TNA để TNA liên lạc khi đi giao hàng cho khách. Sau đó, TNA đi giao hàng, TĐT không nhớ cụ thể việc giao hàng như thế nào.

Khoảng 18h30' ngày 08/10/2020, TNA đặt xe tải, BKS: 29C - 893.79 của NCC (sinh năm: 1963; HKTT: VL - LT - Phú Thọ) qua ứng dụng vận tải chở hàng Lalamove với giá vận chuyển 301.000 đồng. Sau đó, NCC điều khiển xe tải đi đến phòng trọ của TNA tại số 34 Xóm L. TNA và NCC chuyển 20 thùng cát tông chứa thuốc lá ngoại lên thùng xe ô tô tải. TNA dùng số điện thoại 0879.796.xxx gọi vào số 0879966xxx cho TĐT báo đã chuyển hàng lên xe ô tô. TĐT bảo TNA thuê xe ôm đi một mình đến số 01 TCS để NCC lái xe tải chở thuốc lá đi một mình. TNA hiểu TĐT dặn như vậy để tránh việc số thuốc lá trên bị bắt thì không liên quan đến TNA. Đến khoảng 18h30' ngày 08/10/2020, TNA thuê xe ôm của một người không quen biết đi đến số 01 TCS còn NCC điều khiển xe tải chở thuốc lá đi một mình. Đến 19h45' cùng ngày, TNA đến số 01 TCS rồi gọi vào số điện thoại 0399844xxx của khách thì có 01 người đàn ông điều khiển xe ga màu đen, TNA không nhớ BKS đi cùng 01 người phụ nữ đến gặp TNA. TNA và 02 đối tượng trên chờ khoảng 10 phút thì NCC điều khiển xe tải đến số 01 TCS. Sau đó, 02 đối tượng trên bảo TNA và NCC lái xe ô tô tải chở hàng đi theo xe máy của 02 đối tượng đến phố Vũ Tuấn Chiêu để giao nhận hàng. TNA lên xe ô tô tải của NCC và bảo NCC lái xe đi theo xe máy của 02 đối tượng. Khoảng 19h30' ngày 08/10/2020, NCC điều khiển xe ô tô tải chở thuốc lá đi đến trước số 84 Vũ Tuấn Chiêu - Nhật Tân - Tây Hồ - Hà Nội thì người phụ nữ yêu cầu dừng xe dỡ hàng xuống. TNA và NCC xuống xe dỡ được 05 thùng cát tông chứa thuốc lá xuống thì bị tổ công tác Đội cảnh sát kinh tế Công an quận Tây Hồ phối hợp với Công an phường Nhật Tân yêu cầu kiểm tra hành chính. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính các đối tượng trên và toàn bộ hàng hóa. Lợi dụng sơ hở 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ điều khiển xe máy bỏ chạy. Quá trình kiểm tra hành chính, TNA tự tay mở các thùng hàng bên trong là các cây thuốc lá nhãn mác nước ngoài và nhận là hàng hóa TNA thuê vận chuyển cho TĐT. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, đưa TNA, NCC cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường Nhật Tân để giải quyết.

* *Vật chứng thu giữ của Trịnh Ngọc Anh gồm:* 9980 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 BLEND No 555 Gold, 01 bao 20 điều, nhãn mác nước ngoài; 01 điện thoại di động màu đen không rõ nhãn hiệu; 01 ví màu nâu đã qua sử dụng; số tiền 17.100.000 đồng.

Ngày 08/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của TNA tại số 34 Xóm L, phường ĐM, quận NTL, Hà Nội đã phát hiện và thu giữ: 3340 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 BLEND No 555 GOLD, nhãn mác nước ngoài (01 bao có 20 điều); 1490 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 BLEND No 555 ORIGINAL nhãn mác nước ngoài (01 bao có 20 điều); 01 bản sao căn cước công dân của TNA.

Tại Kết luận giám định số 9064/KLGD-PC09 ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* *Tang vật thu giữ khi kiểm tra hành chính gồm:* 9980 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO 555 GOLD, mỗi bao có 20 điều đều là thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất.

* *Tang vật thu giữ khám xét khẩn cấp gồm:* 3340 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO 555 GOLD, mỗi bao có 20 điều đều là thuốc lá điều do nước ngoài

sản xuất; 1490 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO 555 ORIGINAL, mỗi bao có 20 điếu đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất.

Ngày 16/10/2020, Cơ quan điều tra đã dẫn giải TNA đến tầng 02 nhà số 44 NVT (số cũ 44/xxx Tây Sơn), phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội để chỉ người thuê TNA là TĐT. Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với TĐT và tạm giữ những đồ vật tài sản sau: 01 căn cước công dân và 01 hộ chiếu mang tên TĐT; 01 điện thoại di động Iphone 11; 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu màu trắng; 01 điện thoại di động BlackBerry màu đen. Tiến hành khám xét nơi ở của TĐT tại số 44 NVT, phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, TNA khai đã vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho TĐT nhiều lần nhưng TNA không nhớ số lượng, thời gian, địa điểm, thông tin của người giao nhận hàng. T bộ số thuốc lá cơ quan điều tra thu giữ khi bắt giữ và số thuốc lá khi cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp tại chỗ ở là TNA nhận của TĐT để vận chuyển cho khách, mục đích để lấy tiền công TĐT trả là 100.000đ/1 thùng hàng. Số tiền TNA thu lợi bất chính do vận chuyển hàng cho TĐT là 2.500.000 đồng. Số tiền này TNA đã sử dụng chi tiêu các nhân hết. Các tài sản: 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động và số tiền 17.100.000 đồng cơ quan công an thu giữ là tài sản của TNA.

Tại Cơ quan điều tra, TĐT khai: T bộ số thuốc lá điều nhập lậu Cơ quan điều tra thu giữ của TNA là do TĐT nhận vận chuyển cho đối tượng tên T, mục đích để được T trả tiền công vận chuyển 150.000đ/1 thùng hàng. Sau đó, TĐT thuê TNA vận chuyển cho khách. TĐT trả tiền công vận chuyển cho TNA 100.000đ/1 thùng hàng. TĐT đã vận chuyển thuốc lá cho T nhiều lần. TĐT không nhớ thời gian, địa điểm, số lượng thuốc lá, thông tin người giao, nhận hàng. Tổng số tiền TĐT thu hộ T là 76.335.000 đồng. TĐT đã 03 lần dùng số tài khoản 0231078xxxx, chủ tài khoản TĐT tại Ngân hàng TP Bank chuyển khoản đến số tài khoản 733011033xxxx, chủ tài khoản NVT tại Ngân hàng MB Bank tổng số tiền 71.335.000 đồng. Số tiền TĐT thu lợi bất chính do vận chuyển hàng cho T là 5.000.000 đồng. TĐT đã trả tiền công vận chuyển cho TNA 2.500.000 đồng. Số tiền còn lại, TĐT đã chi tiêu các nhân hết. Các tài sản điện thoại di động, căn cước công dân, hộ chiếu Công an thu giữ là của TĐT.

Xác minh số tài khoản 0231078xxxx của TĐT tại Ngân hàng TP Bank được cung cấp TĐT đã chuyển khoản đến số tài khoản 733011033xxxx, chủ tài khoản NVT tại Ngân hàng MB Bank, cụ thể: Ngày 28/9/2020, số tiền chuyển khoản là 32.335.000 đồng; Ngày 02/10/2020, số tiền chuyển khoản là 23.500.000đồng; Ngày 05/10/2020, số tiền chuyển khoản là 15.500.000đồng. Tổng số tiền 03 lần chuyển khoản là 71.335.000 đồng.

Đối với số điện thoại 0879966xxx, TĐT đã tiêu hủy. Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại trên tại Công ty CP viễn thông Đông Dương Telecom được cung cấp: Chủ thuê bao là TTG (SN: 1986; HKTT: PB - PT - CT - Sóc Trăng). Cơ quan điều tra đã phối hợp với Cơ quan CSĐT - Công an huyện Châu Thành xác minh, lấy lời khai TTG nhưng anh TTG không có mặt tại nơi cư trú, không ai biết anh TTG ở đâu, làm gì chưa có cơ sở xử lý đối với TTG.

Đối với ông NCC là người nhận đơn vận chuyển hàng hóa của TNA từ ứng dụng Lalamove để nhận tiền công 301.000 đồng, ông NCC không biết hàng hóa

trong các thùng cát tông là thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với NCC.

Đối với số điện thoại 0399844xxx của đối tượng nhận thuốc lá sử dụng liên lạc với TNA, TĐT vận chuyển ngày 08/10/2020. Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ thư tín điện tín được Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội cung cấp: Chủ thuê bao là NTTN (SN: 07/2/1986; HKTT: *Đội 4 SĐ - TP - CM - Hà Nội*). Tại Cơ quan điều tra, NTTN khai: chị NTTN không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên, chị NTTN không biết, không đặt mua thuốc lá của TĐT, TNA. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với chị NTTN.

Đối với các đối tượng nhận hàng thuốc lá của TNA, TĐT ngày 08/10/2020 tại via hè số 84 Vũ Tuấn Chiêu - Nhật Tân - Tây Hồ - Hà Nội, TNA và TĐT đều khai không biết tên, tuổi địa chỉ của các đối tượng trên. Do vậy Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được các đối tượng trên.

Về đối tượng tên là T thuê TĐT vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều, Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại 034939 xxxx tại Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội được cung cấp: Chủ số thuê bao là VMT (SN: 1985; HKTT: *Tổ 6 VĐT - VH - TP NT - Khánh Hòa*). Cơ quan điều tra phối hợp với Cơ quan CSĐT – Công an TP Nha Trang tiến hành lấy lời khai VMT, tại Cơ quan điều tra anh VMT khai: Anh không đăng ký và sử dụng sim số điện thoại 034939 xxxx. Anh VMT không biết, không thuê TĐT vận chuyển thuốc lá. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh VMT.

Đối với số tài khoản 733011033xxxx mang tên NVT tại Ngân hàng MB Bank đối tượng T cho TĐT để chuyển khoản tiền thanh toán cho T. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh số tài khoản 733011033xxxx tại Ngân hàng MB Bank, chủ tài khoản là NVT (SN: 1973; HKTT: *Ấp 4 xã MQT, huyện ĐH, tỉnh Long An*). Kết quả sao kê giao dịch tài khoản trên từ ngày 26/9/2020 đến ngày 15/10/2020 phù hợp với các giao dịch TĐT đã chuyển tiền cho T, ngoài ra còn có các số tài khoản khác giao dịch với tài khoản trên. Tại Cơ quan điều tra, anh NVT khai: Năm 2016, NVT đăng ký tài khoản số 733011033xxxx tại Phòng giao dịch Gò Dầu - Ngân hàng MB Bank - Chi nhánh Tây Ninh. Năm 2019, NVT cho Th là bạn quen biết xã hội người gốc Campuchia mượn số tài khoản trên để sử dụng, NVT không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của Th. Hiện Th ở đâu NVT không biết. NVT không quen biết TĐT, không sử dụng số điện thoại 034939 xxxx và không sử dụng tài khoản zalo “*Hiếu Công Tử*”. NVT không giao dịch, không mua bán thuốc lá với TĐT. Cơ quan điều tra đã cho TĐT nhận dạng NVT, nhưng TĐT không xác định được NVT. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với NVT.

Đối với đối tượng Th sử dụng số tài khoản trên của NVT, NVT khai không biết tên, tuổi cụ thể của Th. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng Th nhưng chưa làm rõ được đối tượng Th, chưa làm rõ được chủ hàng thuê TĐT vận chuyển thuốc lá và những người liên quan. Ngày 05/3/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ ra Quyết định tách hồ sơ vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của người thuê TĐT vận chuyển thuốc lá để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về việc TĐT cũng khai nhận đã vận chuyển thuốc lá cho T nhiều lần. TĐT không nhớ thời gian, địa điểm, số lượng thuốc lá, thông tin người giao, nhận hàng. TNA cũng khai nhận đã vận chuyển thuốc lá cho TĐT nhiều lần nhưng TNA

không nhớ thời gian, địa điểm, số lượng thuốc lá, thông tin người giao, nhận hàng. Ngoài các lời khai của các bị can, không có tài liệu chứng cứ chứng minh các bị can vận chuyển hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu nhiều lần. Do vậy, không có căn cứ để đề nghị xử lý đối với TĐT, TNA về hành vi phạm tội nhiều lần.

*** *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã quyết định:*** Tuyên bố các bị cáo TĐT và TNA phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: TĐT 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2020; Xử phạt TNA 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2020. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn có các quyết định về biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/5/2021 bị cáo TNA có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo TĐT không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

*** *Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo TNA giữ nguyên kháng cáo, khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra; bị cáo xác nhận việc bị truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo TNA là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo TĐT, TNA về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để làm cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo TNA, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo TNA được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo TNA tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 08/10/2020, các bị cáo TĐT, TNA có hành vi vận chuyển thuê 13.320 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO555 GOLD và 1.490 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO555 ORIGINAL (mỗi bao có 20 điếu) cho một đối tượng tên là T (*hiện không xác định được nhân thân*) để được hưởng tiền công 100.000 đồng đến 150.000 đồng/ 1 thùng, thì bị lực lượng Công an quận Tây Hồ bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 9064/KLGD-PC09 ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội T bộ số vật chứng thu giữ của các bị cáo là “*thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất*”.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã cố ý vận chuyển trái phép hành cấm là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất như trên để được hưởng lợi bất chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo TĐT, TNA về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo TNA:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo TNA có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo TNA, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra truy tố, xét xử, để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt

- Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo TNA là người được TĐT thuê vận chuyển hàng cấm; trong vụ án này bị cáo TNA là đồng phạm thực hành và giúp sức cho TĐT; sau khi phạm tội bị cáo TNA đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra, khai ra người thuê bị cáo vận chuyển hàng cấm; bị cáo tuổi đời còn trẻ nhận thức pháp luật còn hạn chế; mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo có phần nghiêm khắc, có thể giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo TNA, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.3] Về các nội dung khác:

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo TNA về việc xin được giảm nhẹ hình phạt. Sửa Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo TNA.

- Áp dụng: điểm b khoản 3 điều 191; các điểm s và t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: TNA 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2020.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo TNA không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Tây Hồ
- TAND quận Tây Hồ;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Vũ Quang Huy